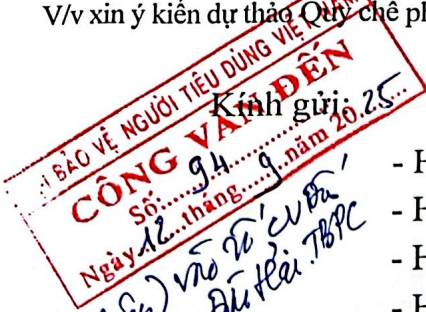


VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4376/VKSTC-V9
V/v xin ý kiến dự thảo Quy chế phối hợp

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2025



- Kính gửi:
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
 - Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam;
 - Hội Người cao tuổi Việt Nam;
 - Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam;
 - Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam;
 - Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam;
 - Hội Khoa học kỹ thuật an toàn thực phẩm Việt Nam.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 205/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công, VKSND tối cao đã chủ trì, phối hợp với các Hội xây dựng dự thảo Quy chế phối hợp trong việc thực hiện thí điểm VKSND khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công.

VKSND tối cao kính gửi Quý Hội dự thảo Quy chế trên để nghiên cứu, cho ý kiến. Văn bản góp ý được gửi về VKSND tối cao (Vụ Kiểm sát án dân sự - Vụ 9) theo địa chỉ: Số 9 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội trước ngày 17/9/2025 (Thứ Tư) để tổng hợp, chỉnh lý.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Hội./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Lưu VT, Vụ 9.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Đức Thái

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
- HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM - HỘI
NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM - HỘI BẢO VỆ
QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM - HỘI BẢO TRỢ
NGƯỜI KHUYẾT TẬT VÀ TRẺ MỒ CÔI VIỆT
NAM - HỘI BẢO VỆ THIÊN NHIÊN VÀ MÔI
TRƯỜNG VIỆT NAM - HỘI KHOA HỌC KỸ
THUẬT AN TOÀN THỰC PHẨM VIỆT NAM -
HỘI BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Số: /2025/QCPH-VKSNDTC-
HLHPNVN-HNCTVN-HBTQTEVN-
HBTNKTVTMCVN-HBVTNVMTVN-
HKHKTATTPVN-HBVNTDVN-...

DỰ THẢO 5
(Ngày 10.9.2025)

QUY CHẾ PHỐI HỢP

**TRONG VIỆC THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN KHỞI KIẾN
VỤ ÁN DÂN SỰ ĐỂ BẢO VỆ QUYỀN DÂN SỰ CỦA CÁC CHỦ THỂ LÀ NHÓM
DỄ BỊ TỒN THƯƠNG HOẶC BẢO VỆ LỢI ÍCH CÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 205/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công (Nghị quyết số 205/2025/QH15);

Căn cứ Thông tư liên tịch số /2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-KTNN-TTCP-BNV-BD TTG-BTC-BNNMT-BVHTTDL-BYT-BCT-BCA-BTP ngày tháng năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Bộ Công thương hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 205/2025/QH15 (Thông tư liên tịch số /2025);

Căn cứ các Điều lệ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam, Hội Khoa học kỹ thuật an toàn thực phẩm Việt Nam, Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam (sau đây gọi là các Hội);

Để việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân (sau đây gọi là Viện kiểm sát) khởi kiện vụ án dân sự bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công đúng quy định của pháp luật và hiệu quả, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các Hội thống nhất ban hành Quy chế phối hợp như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, hình thức, nội dung phối hợp, trách nhiệm của Viện kiểm sát và các Hội trong việc thực hiện pháp luật về thí điểm Viện kiểm sát khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công (sau đây gọi là vụ án dân sự công ích).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng sau đây:

1. Viện kiểm sát, Viện trưởng Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên thuộc Viện kiểm sát thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn pháp luật quy định trong việc khởi kiện và kiểm sát việc giải quyết vụ án dân sự công ích.
2. Các cấp Hội, các đơn vị thuộc bộ máy làm việc của các Hội, người có thẩm quyền và hội viên của các Hội được giao thực hiện các hoạt động phối hợp theo quy định của Quy chế này.
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Bảo đảm cho Viện kiểm sát nắm bắt thông tin về vụ án dân sự công ích kịp thời, đầy đủ, chính xác; nhanh chóng, thuận lợi trong việc xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ phục vụ hiệu quả việc bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương và lợi ích công thông qua cơ chế khởi kiện vụ án dân sự công ích.
2. Tăng cường trách nhiệm của các Hội trong việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của mình đối với bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương và bảo vệ lợi ích công bằng cơ chế khởi kiện vụ án dân sự công ích.
3. Tạo sức mạnh tổng hợp, sự thống nhất trong nhận thức và hành động, quyết tâm thực hiện thành công nhiệm vụ thí điểm Viện kiểm sát khởi kiện vụ án dân sự công ích theo Nghị quyết số 205/2025/QH15.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, điều kiện thực tế của Viện kiểm sát và các Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các Hội.
2. Việc phối hợp phải chủ động, tích cực, thường xuyên, chặt chẽ, khách quan, tạo điều kiện hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ; tôn trọng ý kiến chuyên môn của các Hội về đối tượng, lĩnh vực Hội phụ trách.
3. Việc phối hợp phải tuân thủ quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Trong một vụ việc có nhiều Hội tham gia phối hợp thì Viện kiểm sát giữ vai trò chủ trì, điều phối hoạt động của các Hội nhằm đạt hiệu quả chung cao nhất.

Điều 5. Hình thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung vụ việc, việc phối hợp được thực hiện bằng các hình thức sau:

1. Cung cấp, chia sẻ thông tin, tài liệu;
2. Trao đổi ý kiến trực tiếp; lấy ý kiến bằng văn bản;
3. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm;
4. Cử người phối hợp trực tiếp;
5. Thành lập tổ công tác;
6. Hình thức phối hợp khác được Viện kiểm sát và các Hội thống nhất thực hiện.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 6. Phối hợp trong việc cung cấp thông tin về vụ án dân sự công ích

1. Các Hội tiếp nhận, phát hiện thông tin về hành vi xâm phạm quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công thuộc đối tượng, lĩnh vực quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 thì thông báo ngay cho Viện kiểm sát bằng một trong các hình thức sau đây:

- a) Đại diện của Hội trình bày, nộp tài liệu trực tiếp tại Viện kiểm sát;
- b) Gửi văn bản cung cấp thông tin và tài liệu liên quan qua dịch vụ bưu chính đến Viện kiểm sát;
- c) Gửi thư điện tử theo thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trang tin điện tử của Viện kiểm sát các tỉnh, khu vực;
- d) Qua đường dây nóng của Viện kiểm sát hoặc điện thoại của Cổng thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trang tin điện tử của Viện kiểm sát các tỉnh, khu vực;
- đ) Qua ứng dụng định danh quốc gia (VneID);
- e) Sử dụng ứng dụng số phục vụ tiếp nhận thông tin vụ án dân sự công ích theo hướng dẫn trên Cổng thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Thông tin được Hội cung cấp cho Viện kiểm sát có các nội dung chính sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, fax và địa chỉ thư điện tử của Hội (nếu có);
- b) Tên, nơi cư trú, làm việc của người có hành vi vi phạm là cá nhân hoặc trụ sở của người có hành vi vi phạm là cơ quan, tổ chức; số điện thoại, fax và địa chỉ thư điện tử (nếu có);
- c) Hành vi vi phạm;
- d) Quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công bị

xâm phạm và thiệt hại;

- đ) Việc xử lý, giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm (nếu có);
- e) Quan điểm, ý kiến chuyên môn của Hội về vụ việc (nếu có);
- g) Đề nghị, kiến nghị Viện kiểm sát về việc xử lý.

3. Kèm theo thông tin được cung cấp, các Hội cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh (nếu có).

4. Viện kiểm sát tiếp nhận thông tin theo hình thức quy định tại điểm a khoản 1 Điều này phải lập biên bản tiếp nhận thông tin; tiếp nhận thông tin theo hình thức quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 1 Điều này và thông tin được cung cấp đúng quy định tại khoản 2 Điều này thì Viện kiểm sát thông báo việc tiếp nhận thông tin cho Hội đã cung cấp thông tin trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ghi vào Sổ Tiếp nhận thông tin, trường hợp khẩn cấp, cần thiết thì thông báo ngay. Việc thông báo có thể bằng văn bản hoặc gửi vào địa chỉ thư điện tử của Hội đã cung cấp thông tin.

5. Các Hội đang xử lý, giải quyết thông tin về hành vi xâm phạm quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình mà xét thấy cần thiết phải khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ thì thông báo ngay bằng văn bản cho Viện kiểm sát biết.

Văn bản thông báo cho Viện kiểm sát có các nội dung chính sau đây: Nội dung vụ việc; các biện pháp xử lý, giải quyết Hội đã thực hiện; lý do cần phải khởi kiện vụ án dân sự; việc Hội thực hiện khởi kiện hay đề nghị Viện kiểm sát hoặc chủ thể khác khởi kiện và lý do.

6. Viện kiểm sát tiếp nhận thông tin về vụ án dân sự công ích mà thấy không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình thì chuyển ngay thông tin đến Viện kiểm sát có thẩm quyền giải quyết, đồng thời thông báo cho Hội đã cung cấp thông tin biết theo hình thức quy định tại khoản 4 Điều này.

7. Viện kiểm sát có thẩm quyền thông báo tiến độ, kết quả xử lý, giải quyết thông tin về vụ án dân sự công ích theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin khi có đề nghị của Hội đã cung cấp thông tin cho Viện kiểm sát.

Điều 7. Phối hợp trong việc cung cấp, trao đổi thông tin chung về bảo vệ quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công

1. Viện kiểm sát có thể mời đại diện các Hội, các Hội có thể mời đại diện Viện kiểm sát tham dự buổi làm việc, phiên họp, hội nghị, hội thảo của mình có nội dung về bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương và lợi ích công.

2. Các Hội thường xuyên, kịp thời cung cấp cho Viện kiểm sát thông tin, báo cáo, tài liệu khác, chia sẻ dữ liệu phản ánh tình hình việc xâm phạm và bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công thuộc chức năng, nhiệm vụ của các Hội ở Việt Nam.

Điều 8. Phối hợp trong việc thực hiện biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ

Các Hội có trách nhiệm phối hợp với Viện kiểm sát khi Viện kiểm sát thực hiện các biện pháp sau đây để kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ của vụ án dân sự công ích:

1. Yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công mà các Hội đang lưu giữ, quản lý;

2. Trưng cầu ý kiến chuyên môn của các Hội;

3. Đề nghị các Hội cử đại diện tham gia, chứng kiến việc thực hiện biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ.

Điều 9. Phối hợp khi Viện kiểm sát yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ mà các Hội đang lưu giữ, quản lý

1. Viện kiểm sát ban hành quyết định yêu cầu các Hội cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công mà các Hội đang lưu giữ, quản lý. Quyết định yêu cầu phải ghi rõ tên, địa chỉ của Viện kiểm sát yêu cầu; thông tin, tài liệu, chứng cứ cần cung cấp; lý do cung cấp; tên và địa chỉ của Hội đang lưu giữ, quản lý thông tin, tài liệu, chứng cứ cần thu thập.

2. Các Hội đang lưu giữ, quản lý thông tin, tài liệu, chứng cứ phải thực hiện yêu cầu của Viện kiểm sát theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết số 205/2025/QH15. Nếu không thực hiện yêu cầu của Viện kiểm sát mà không có lý do chính đáng thì bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 10. Phối hợp khi Viện kiểm sát trưng cầu ý kiến chuyên môn của các Hội

1. Viện kiểm sát ban hành quyết định trưng cầu ý kiến chuyên môn của các Hội. Quyết định trưng cầu ý kiến phải ghi rõ tên, địa chỉ của Viện kiểm sát trưng cầu; tên, địa chỉ của Hội được trưng cầu ý kiến; vấn đề cần trưng cầu ý kiến; thời hạn hoàn thành; các yêu cầu cụ thể khác đối với Hội được trưng cầu và ý kiến chuyên môn.

2. Viện kiểm sát có thể cung cấp tài liệu, vật chứng có liên quan để Hội tiến hành đánh giá, cho ý kiến.

3. Các Hội được Viện kiểm sát trưng cầu ý kiến có trách nhiệm đánh giá một cách độc lập, trung thực, khách quan và bảo mật các thông tin liên quan đến tài liệu, vật chứng, quá trình và kết quả đánh giá; bảo quản nguyên trạng tài liệu, vật chứng được Viện kiểm sát cung cấp; có ý kiến bằng văn bản, ký tên người có thẩm quyền, đóng dấu của Hội và gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn yêu cầu. Trường hợp không thể gửi ý kiến đúng thời hạn Viện kiểm sát yêu cầu thì thông báo cho Viện kiểm sát bằng văn bản, nêu rõ lý do.

4. Trường hợp xét thấy ý kiến chuyên môn chưa đầy đủ, rõ ràng hoặc có vi phạm pháp luật trong việc đánh giá hoặc khi xét thấy cần thiết, Viện kiểm sát yêu cầu Hội được trưng cầu giải thích ý kiến chuyên môn bằng văn bản hoặc trực tiếp nghe trình bày về các nội dung cần thiết.

Điều 11. Phối hợp khi Viện kiểm sát đề nghị cử người tham gia, chứng kiến việc kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ

1. Viện kiểm sát có thể đề nghị các Hội cử đại diện tham gia, chứng kiến việc thực hiện các biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ quy định tại các khoản 5, 6 và 7 Điều 8 của Nghị quyết số 205/2025/QH15.

2. Các Hội được Viện kiểm sát đề nghị cử đại diện tham gia, chứng kiến việc thực hiện biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ có trách nhiệm cử đúng người theo yêu cầu và thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát đúng thời hạn yêu cầu. Người được cử tham gia, chứng kiến phải thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Viện kiểm sát.

Điều 12. Phối hợp theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân chấm dứt vi phạm, áp dụng biện pháp để ngăn chặn, khắc phục hậu quả

1. Viện kiểm sát đã ban hành quyết định yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công chấm dứt hành vi vi phạm, áp dụng biện pháp để ngăn chặn, khắc phục hậu quả gửi ngay quyết định cho các Hội có chức năng, nhiệm vụ bảo vệ các quyền, lợi ích đó.

2. Các Hội theo dõi, kiểm tra và thông báo kịp thời cho Viện kiểm sát việc cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện việc chấm dứt hành vi vi phạm, áp dụng biện pháp để ngăn chặn, khắc phục hậu quả theo yêu cầu của Viện kiểm sát, kèm theo tài liệu, chứng cứ liên quan (nếu có).

Điều 13. Phối hợp trong việc Viện kiểm sát thông báo khởi kiện

1. Viện kiểm sát đã thông báo cho chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương có quyền dân sự bị xâm phạm hoặc người đại diện hợp pháp của họ để họ khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 13 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 gửi ngay văn bản thông báo cho các Hội có chức năng, nhiệm vụ bảo vệ các chủ thể đó.

2. Các Hội có trách nhiệm gặp gỡ, làm việc, trao đổi, động viên, hướng dẫn chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương có quyền dân sự bị xâm phạm hoặc người đại diện hợp pháp của họ để họ khởi kiện vụ án dân sự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chính chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương.

Điều 14. Phối hợp thực hiện kiến nghị khởi kiện của Viện kiểm sát

1. Hội được Viện kiểm sát kiến nghị khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Viện kiểm sát về việc thực hiện quyền, trách nhiệm khởi kiện trong thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 13 của Nghị quyết số 205/2025/QH15, trường hợp không khởi kiện phải nêu rõ lý do.

2. Các Hội có quyền đề nghị áp dụng biện pháp xử lý khác theo quy định của pháp luật mà phù hợp, hiệu quả hơn việc khởi kiện và nêu rõ trong văn bản trả lời Viện kiểm sát tên biện pháp, lý do cần ưu tiên áp dụng và kế hoạch của

Hội về thực hiện biện pháp đó.

3. Viện kiểm sát nhận được văn bản của các Hội quy định tại khoản 2 Điều này thì Viện kiểm sát ghi nhận và theo dõi việc thực hiện biện pháp xử lý khác của các Hội. Nếu hành vi xâm phạm quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công đã chấm dứt và hậu quả đã được khắc phục thì Viện kiểm sát đình chỉ việc kiểm tra, xác minh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 205/2025/QH15. Nếu các Hội không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ theo kế hoạch của Hội thì Viện kiểm sát tiếp tục tiến hành việc kiểm tra, xác minh hoặc quyết định khởi kiện.

4. Quá trình thực hiện biện pháp xử lý khác, các Hội thông báo cho Viện kiểm sát về tiến độ, kết quả thực hiện, lý do chậm tiến độ so với kế hoạch (nếu có) và vấn đề khác có liên quan.

5. Các Hội nhận được thông báo của Viện kiểm sát về việc tổ chức cấp dưới, tổ chức thành viên của mình không khởi kiện mà không có lý do chính đáng hoặc đã đề nghị được áp dụng biện pháp xử lý khác phù hợp, hiệu quả hơn nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, có trách nhiệm trả lời thông báo của Viện kiểm sát về biện pháp xử lý trách nhiệm đối với tổ chức cấp dưới, tổ chức thành viên đó.

Điều 15. Phối hợp trong việc hỗ trợ khởi kiện

1. Hội thực hiện việc khởi kiện theo kiến nghị của Viện kiểm sát có quyền đề nghị Viện kiểm sát hỗ trợ khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Thông tư liên tịch số /2025.

2. Viện kiểm sát xem xét, thực hiện việc hỗ trợ khởi kiện theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 22 của Thông tư liên tịch số /2025.

3. Hội không tiếp tục thực hiện việc khởi kiện phải thông báo ngay bằng văn bản cho Viện kiểm sát và nêu rõ lý do.

Điều 16. Phối hợp trong kiểm sát việc giải quyết, tham gia phiên tòa xét xử vụ án dân sự công ích

1. Hội khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm gửi cho Viện kiểm sát bản sao đơn khởi kiện và bản sao tài liệu, chứng cứ đồng thời với việc nộp cho Tòa án để Viện kiểm sát chủ động kiểm sát việc giải quyết vụ án của Tòa án.

2. Trường hợp Viện kiểm sát xem xét việc kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án trong vụ án dân sự do các Hội khởi kiện mà thấy cần thiết phải yêu cầu các Hội phối hợp trong việc xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ thì Viện kiểm sát và các Hội thực hiện theo quy định tại các điều 8, 9, 10 và 11 của Quy chế này.

3. Trong vụ án dân sự công ích do Viện kiểm sát khởi kiện, trường hợp các Hội được Tòa án triệu tập hoặc mời đến phiên tòa để có ý kiến phục vụ cho việc giải quyết vụ án thì các Hội cử đúng người, thông báo cho Viện kiểm sát khởi kiện về người tham dự phiên tòa trước ngày mở phiên tòa ít nhất 01 ngày. Người được cử tham gia phiên tòa đầy đủ, có trách nhiệm, thực hiện nhiệm vụ, quyền

hạn đúng quy định của pháp luật.

4. Trước ngày mở phiên tòa hoặc trong quá trình Tòa án xét xử vụ án dân sự công ích quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này mà các Hội thu thập được tài liệu, chứng cứ thì gửi cho Viện kiểm sát bản sao tài liệu, chứng cứ đó đồng thời với việc nộp cho Tòa án.

Điều 17. Phối hợp trong công tác xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

1. Viện kiểm sát nhân dân tối cao có thể mời đại diện các Hội tham gia ban soạn thảo, tổ biên tập các dự án văn bản quy phạm pháp luật do Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì soạn thảo về việc khởi kiện vụ án dân sự công ích; gửi dự án văn bản quy phạm pháp luật để các Hội tham gia ý kiến trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ký ban hành.

2. Viện kiểm sát và các Hội hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong các hoạt động nghiên cứu khoa học về việc khởi kiện vụ án dân sự công ích.

3. Viện kiểm sát và các Hội hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng công chức, người thực hiện nhiệm vụ khởi kiện vụ án dân sự công ích như trao đổi cán bộ giảng dạy, xây dựng giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập tại mỗi cơ quan, tổ chức.

Điều 18. Phối hợp trong việc xây dựng báo cáo

1. Viện kiểm sát nhân dân tối cao có văn bản đề nghị các Hội gửi báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này để tổng hợp, báo cáo Quốc hội về việc thực hiện Nghị quyết số 205/2025/QH15 hằng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với các Hội tổng kết việc thực hiện Quy chế để tổng hợp, báo cáo Quốc hội khi kết thúc việc thực hiện Nghị quyết số 205/2025/QH15.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Thời hạn, địa điểm thực hiện Quy chế, việc tiếp tục thực hiện khi Quy chế hết hiệu lực mà vụ án dân sự công ích chưa kết thúc theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 19 của Nghị quyết số 205/2025/QH15.

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao chỉ đạo việc thực hiện Quy chế này trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Vụ Kiểm sát án dân sự (Vụ 9), Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham mưu, giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra

các đơn vị, Viện kiểm sát trong việc thực hiện Quy chế này; chịu trách nhiệm xây dựng báo cáo về việc thực hiện Quy chế trong ngành Kiểm sát nhân dân.

2. Chủ tịch các Hội chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cấp Hội và hội viên trong việc thực hiện Quy chế này.

Văn phòng hoặc đơn vị khác được các Hội phân công là cơ quan đầu mối phối hợp của các Hội, giúp Chủ tịch các Hội đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; chịu trách nhiệm xây dựng báo cáo về việc thực hiện Quy chế của các cấp Hội và hội viên.

Các Hội thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao về đơn vị đầu mối, người có trách nhiệm chính trong việc phối hợp thực hiện Quy chế này.

3. Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, khu vực ở các tỉnh, thành phố Hà Nội, Quảng Ninh, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ căn cứ vào Quy chế này và tình hình thực tiễn, chủ động xây dựng quy chế phối hợp công tác với cấp Hội tương ứng.

Điều 21. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác phối hợp thuộc kinh phí do ngân sách nhà nước cấp hàng năm cho Viện kiểm sát, các Hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hoặc từ nguồn thu khác của các Hội theo quy định của Điều lệ Hội.

Điều 22. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Quá trình thực hiện Quy chế, Vụ 9 Viện kiểm sát nhân dân tối cao và đơn vị đầu mối của các Hội có trách nhiệm tổng hợp những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn; phát hiện những nội dung cần sửa đổi, bổ sung để báo cáo Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Lãnh đạo các Hội xem xét, thống nhất quyết định./.

CHỦ TỊCH
HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

KT. VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

CHỦ TỊCH
HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM

CHỦ TỊCH
HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM
VIỆT NAM

CHỦ TỊCH
HỘI BẢO TRỢ NGƯỜI KHUYẾT TẬT
VÀ TRẺ MÒ CÔI VIỆT NAM

CHỦ TỊCH
HỘI BẢO VỆ THIÊN NHIÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

CHỦ TỊCH
HỘI KHOA HỌC KỸ THUẬT AN TOÀN
THỰC PHẨM VIỆT NAM

CHỦ TỊCH
HỘI BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG
VIỆT NAM

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (02 bản);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- Hội Người cao tuổi Việt Nam;
- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam;
- Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam;
- Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam;
- Hội Khoa học kỹ thuật an toàn thực phẩm VN;
- Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam;
- Lưu: VT (VKSNDTC, HLHPNVN, HNCTVN, HBTQTEVN, HBTNKTVTMCVN, HBVTNVMTVN, HKHKTATTPVN, HBVNTDVN); V9.

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CÁC DỰ THẢO 2, 3, 4 QUY CHẾ PHỐI HỢP VÀ GIẢI TRÌNH, TIẾP THU
(Ý kiến của thành viên TBT, các đơn vị liên quan thuộc VKSTC, các VKS thí điểm; lãnh đạo và UBKS VKSTC)

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
1	Điều 2	Khoản 2: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "2. Các cấp Hội, <i>các Chủ tịch Hội, các thành viên của Hội được giao nhiệm vụ liên quan đến việc giải quyết vụ án dân sự công ích</i> , các đơn vị thuộc bộ máy làm việc của các Hội; người có thẩm quyền và hội viên của các Hội." (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	<i>Tiếp thu một phần</i> Sửa K2Đ2 DT QCPH như sau: "2. Các cấp Hội; các đơn vị thuộc bộ máy làm việc của các Hội; người có thẩm quyền và hội viên của các Hội được giao thực hiện các hoạt động phối hợp theo quy định của Quy chế này".	
2	Điều 3	Khoản 2: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "2. Tăng cường <i>Nâng cao</i> trách nhiệm, tăng cường <i>hỗ trợ</i> cho các Hội trong việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của mình đối với bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương và bảo vệ lợi ích công <i>thông qua cơ chế khởi kiện vụ án dân sự công ích</i> " (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	<i>Tiếp thu một phần</i> Sửa K2Đ3 DT QCPH như sau: "2. <i>Tăng cường</i> trách nhiệm của các Hội trong việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của mình đối với bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương và bảo vệ lợi ích công bằng <i>bằng cơ chế khởi kiện vụ án dân sự công ích</i> ".	
		Khoản 3: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: 3. Tạo sức mạnh tổng hợp, sự thống nhất trong ý chí và hành động, quyết tâm thực hiện thành công nhiệm vụ thí điểm Viện kiểm sát khởi kiện vụ án dân sự công ích <i>theo Nghị quyết số 205/2025/QH15 của Quốc hội được Đảng và Nhà nước giao</i> " (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	<i>Tiếp thu</i> Sửa K3Đ3 DT QCPH như sau: "3. <i>Tạo sức mạnh tổng hợp, sự thống nhất trong ý chí và hành động, quyết tâm thực hiện thành công nhiệm vụ thí điểm Viện kiểm sát khởi kiện vụ án dân sự công ích theo Nghị quyết số 205/2025/QH15</i> ".	
3		Khoản 1: Hiện nay, các Hội còn khó khăn để bảo đảm nguồn nhân lực và tài chính trong việc thực hiện các hoạt động của mình, đề xuất bổ sung như sau: "1. Việc phối hợp phải bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ... <i>Đồng thời, phù hợp với nguồn nhân lực và điều kiện thực tế của các Hội</i> " (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	<i>Tiếp thu một phần</i> Sửa K1Đ4 DT QCPH như sau: "1. <i>Việc phối hợp phải bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, điều kiện thực tế của Viện kiểm sát và các Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các Hội</i> ".	
		Khoản 2: Đề nghị bổ sung nguyên tắc phối hợp: <i>"Tôn trọng ý kiến chuyên môn của các Hội trong lĩnh</i>	<i>Tiếp thu</i> Sửa K2Đ4 DT QCPH như sau: "2. <i>Việc phối hợp</i>	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
	Điều 4	vực khởi kiện" (Đ/c Thủy, Hội BTNKT)	<i>được thực hiện chủ động, tích cực, thường xuyên, chặt chẽ, khách quan, tạo điều kiện hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ; tôn trọng ý kiến chuyên môn của các Hội về đối tượng, lĩnh vực Hội phụ trách".</i>	
		Khoản 3: Đề nghị bổ sung như sau: "3. Việc phối hợp phải bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật đời sống tư theo quy định của pháp luật và quy định của mỗi cơ quan, tổ chức" (Đ/c Nam, Hội BVQTEVN"). "3. Việc phối hợp phải bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và quy định của mỗi cơ quan, tổ chức (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	Tiếp thu Sửa K3Đ4 DT QCPH như sau: "3. Việc phối hợp phải tuân thủ quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ".	
		Khoản 4: Đề nghị bổ sung nguyên tắc trong trường hợp có nhiều Hội cùng tham gia, đặc biệt là khi có sự chồng lấn giữa các lĩnh vực (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Tiếp thu một phần Sửa K4Đ4 DT QCPH như sau: "4. Trong một vụ việc có nhiều Hội tham gia phối hợp thì Viện kiểm sát giữ vai trò chủ trì, điều phối hoạt động của các Hội nhằm đạt hiệu quả chung cao nhất ".	
4	Điều 5	Khoản 4, khoản 5: Đề nghị tách nội dung thành 03 khoản và sửa lại như sau: "4. Cử người phối hợp trực tiếp; thành lập tổ công tác; 5. Thành lập tổ công tác; 5 6. Hình thức phối hợp khác được Viện kiểm sát và các Hội thống nhất thực hiện" (Đ/c Nam, Hội BVQTEVN".	Tiếp thu Sửa Đ5 DT QCPH như sau: "1. Cung cấp, chia sẻ thông tin, tài liệu; 2. Trao đổi ý kiến trực tiếp; lấy ý kiến bằng văn bản; 3. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm; 4. Cử người phối hợp trực tiếp; thành lập tổ công tác; 5. Thành lập tổ công tác; 5 6. Hình thức phối hợp khác được Viện kiểm sát và các Hội thống nhất thực hiện".	
5		Khoản 1: Đề nghị bổ sung như sau: "1. Các Hội tiếp nhận, phát hiện ... quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số	Không tiếp thu, vì: - DT QCPH thể hiện đúng quy định tại K1Đ9 Nghị quyết số 205/2025/QH15. Ngay khi tiếp nhận, phát	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
	Điều 6	205/2025/QH15 dự kiến xử lý bằng hình thức khởi kiện vụ án dân sự công ích thì thông báo..." (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	hiện thông tin rất khó xác định ngay được việc có thể khởi kiện vụ án dân sự công ích không vì trước khi khởi kiện phải thực hiện một số thủ tục theo Nghị quyết số 205/2025/QH15. - Đối với thông tin về hành vi xâm phạm quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công quy định tại K2 và K3Đ3 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 thuộc chức năng, nhiệm vụ của các Hội mà xét thấy cần thiết phải khởi kiện vụ án dân sự thì các Hội thông báo cho VKS theo K5Đ4 DT QCPH.	
		Đề nghị bổ sung hình thức tiếp nhận thông tin qua các kênh cảnh báo an toàn thực phẩm trực tuyến mà cơ quan Nhà nước đang vận hành, để giảm thời gian và bảo đảm bảo mật (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Không tiếp thu, vì: - Thông tin được cung cấp cho VKS phải qua các "kênh" do VKS thiết lập, quản lý. - Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trong việc bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công quy định tại K2 và K3Đ3 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 có thể tiếp nhận thông tin qua nhiều kênh khác nhau, trước khi cung cấp thông tin cho VKS qua các "kênh" quy định tại QCPH này.	
		Điểm a khoản 1: Đề nghị thay đổi từ "và" thành từ "hoặc". Điểm đ khoản 1: Đề nghị bổ sung cụm từ "hoặc tài khoản điện tử khác về" sau cụm từ "mã QR tài khoản Zalo". (Đ/c Hà, Vụ 14 VKSNDTC)	Tiếp thu Sửa các điểm a, đ K1Đ6 DT QCPH như sau: a) Đại diện của Hội trình bày, nộp tài liệu trực tiếp tại Viện kiểm sát; đ) Quét mã QR tài khoản Zalo hoặc tài khoản điện tử khác về "Tiếp nhận thông tin vụ án dân sự công ích" do Viện kiểm sát thiết lập trên cổng thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trang tin điện tử của Viện kiểm sát các tỉnh, khu vực;".	
		Điểm e khoản 2: Đề nghị bổ sung như sau: "e) <i>Nêu quan điểm, luận điểm của Hội về vụ án</i> ; đề nghị, kiến nghị VKS về việc xử lý" (Đ/c Thúy, Hội	Tiếp thu Sửa đổi, bổ sung các điểm e, g K2Đ6 DT QCPH như sau:	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
		BTNKT)	"2. Thông tin được Hội cung cấp cho Viện kiểm sát có các nội dung chính sau đây: e) <i>Quan điểm, ý kiến chuyên môn của Hội về vụ việc (nếu có);</i> g) Đề nghị, kiến nghị Viện kiểm sát về việc xử lý".	
		Khoản 4: Đề nghị bổ sung quy định riêng về thời hạn xử lý thông tin khẩn cấp trong các vụ việc liên quan đến ATTP vì có tính chất đặc thù riêng (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Tiếp thu Sửa K4Đ6 DT QCPH như sau: "4. Viện kiểm sát... tiếp nhận thông tin theo hình thức quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 1 Điều này và thông tin được cung cấp đúng quy định tại khoản 2 Điều này thì Viện kiểm sát thông báo việc tiếp nhận thông tin cho Hội đã cung cấp thông tin trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ghi vào Sổ Tiếp nhận thông tin, trường hợp khẩn cấp, cần thiết thì thông báo ngay. Việc thông báo có thể bằng văn bản hoặc gửi vào địa chỉ thư điện tử của Hội đã cung cấp thông tin".	
6	Điều 7	Khoản 2: Đề nghị sửa đổi như sau: "2. Các Hội thường xuyên, kịp thời cung cấp cho Viện kiểm sát thông tin, báo cáo, tài liệu khác ..." (Đ/c Nam, Hội BVQTEVN).	Không tiếp thu, vì: Thực tiễn cho thấy tình hình việc xâm phạm và bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công thể hiện dưới hình thức "báo cáo" là phổ biến, nên để riêng loại văn bản này cho rõ.	
		Đề nghị bổ sung cơ chế chia sẻ dữ liệu điều tra, kết quả kiểm nghiệm mẫu thực phẩm giữa Hội và VKS để nâng cao tính chứng cứ (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Tiếp thu một phần - Sửa K2Đ7 DT QCPH như sau: "2. Các Hội thường xuyên, kịp thời cung cấp cho Viện kiểm sát thông tin, báo cáo, tài liệu khác, chia sẻ dữ liệu phản ánh tình hình việc xâm phạm và bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương hoặc lợi ích công thuộc chức năng, nhiệm vụ của các Hội ở Việt Nam". - Việc phối hợp khi VKS thực hiện các biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ của vụ án dân sự công ích được quy định tại các	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
			điều 9, 10, 11 của DT QCPH.	
7	Điều 8	Đề nghị bỏ (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	Không tiếp thu, vì: Đ8 DT QCPH có nội dung quy định về các biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ mà VKS có thể phối hợp với các Hội. Việc phối hợp trong từng biện pháp cụ thể được quy định tại các điều 9, 10, 11. Nếu không có Đ8 thì khó nhận biết quy định tại các điều 9, 10, 11 là các biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ theo quy định của Nghị quyết số 205/2025/QH15.	
		Khoản 1: Đề nghị bổ sung như sau: "1. Yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công mà các Hội đang lưu giữ, quản lý;" (Đ/c Phương, Hội BVTNVMTVN).	Tiếp thu Sửa K1Đ8 DT QCPH như sau: "1. Yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công mà các Hội đang lưu giữ, quản lý;"	
8	Điều 9	Tên Điều luật: Bổ sung từ " chứng cứ " sau cụm từ "thông tin, tài liệu" (Đ/c Hà, Vụ 14 VKSNDTC)	Tiếp thu Bổ sung tên Đ9 DT QCPH như sau: "Điều 9. Phối hợp khi Viện kiểm sát yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ mà các Hội đang lưu giữ, quản lý ".	
		Khoản 2: Nên bỏ nội dung này. Nếu vẫn để lại thì nên thiết kế thành phần riêng gồm trách nhiệm pháp lý của các bên, trong đó có cả trách nhiệm pháp lý của Viện kiểm sát khi có hành vi vi phạm. Vì Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết số 205/2025/QH15 chỉ quy định: " Trường hợp không cung cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do ". Trong khi đó, Dự thảo Quy chế còn quy định: " Nếu không thực hiện yêu cầu của Viện kiểm sát mà không có lý do chính đáng thì tùy theo tính chất, mức	Tiếp thu một phần Theo nguyên tắc áp dụng pháp luật quy định tại K1Đ2 Nghị quyết số 205/2025/QH15 thì những vấn đề Nghị quyết số 205/2025/QH15 không quy định thì áp dụng quy định của BLTTDS. Do đó, cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định tại K2Đ9 Nghị quyết số 205/2025/QH15, còn việc xử lý trách nhiệm khi không cung cấp tài liệu, chứng cứ thực hiện theo quy định tại K3, K4Đ106 BLTTDS năm 2015.	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
		<i>độ vi phạm có thể bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật" (Đ/c Phương, Hội BVTNVM TVN).</i>	Do đó, sửa K2Đ9 DT QCPH như sau: "2. Các Hội đang lưu giữ, quản lý thông tin, tài liệu, chứng cứ phải thực hiện yêu cầu của Viện kiểm sát theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết số 205/2025/QH15. Nếu không thực hiện yêu cầu của Viện kiểm sát mà không có lý do chính đáng thì bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự."	
9	Điều 10	Đề nghị làm rõ trách nhiệm của Viện kiểm sát trong việc chi trả chi phí kiểm nghiệm, phân tích mẫu, giám định chuyên môn trong lĩnh vực an toàn thực phẩm khi có trưng cầu ý kiến (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Không tiếp thu, vì: Theo nguyên tắc áp dụng pháp luật quy định tại K1Đ2 Nghị quyết số 205/2025/QH15 thì những vấn đề Nghị quyết số 205/2025/QH15 không quy định thì áp dụng quy định của BLTTDS và quy định khác của pháp luật có liên quan. Do đó, nghĩa vụ chi trả chi phí trong việc thực hiện các biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ theo quy định của BLTTDS, Pháp lệnh Chi phí tố tụng năm 2024.	
		Bổ sung quy định về hình thức cung cấp mẫu thực phẩm, điều kiện bảo quản và thời hạn đánh giá để đảm bảo kết quả chính xác, khách quan (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Tiếp thu một phần - Sửa K1Đ10 DT QCPH như sau: "1...Quyết định trưng cầu ý kiến phải ghi rõ tên, địa chỉ của Viện kiểm sát trưng cầu; tên, địa chỉ của Hội được trưng cầu ý kiến; vấn đề cần trưng cầu ý kiến; thời hạn hoàn thành; các yêu cầu cụ thể khác đối với Hội được trưng cầu và ý kiến chuyên môn." - Phụ thuộc vào từng vấn đề cần trưng cầu ý kiến cụ thể, VKS sẽ trao đổi, thống nhất với các Hội về hình thức cung cấp, điều kiện bảo quản mẫu.	
10	Điều 11	Khoản 1: Đề nghị bổ sung, sửa đổi như sau: "1. Viện kiểm sát có thể đề nghị các Hội cử đại diện ... quy định tại khoản 5, và khoản 6 và khoản 7 Điều 8 của Nghị quyết số 205/2025/QH15." (Đ/c Nam, Hội BVQTEVN").	Tiếp thu Sửa K1Đ11 DT QCPH như sau: "1. Viện kiểm sát có thể đề nghị các Hội cử đại diện tham gia, chứng kiến việc thực hiện các biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ quy định tại các khoản	

Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
		5, 6 và 7 Điều 8 của Nghị quyết số 205/2025/QH15".	
	Khoản 2: Đề nghị làm rõ nội hàm của cụm từ "đúng người" và sửa lại như sau: "2. Các Hội ... có trách nhiệm cử đúng người đại diện... " (Đ/c Phương, Hội BVTNVMTVN).	Tiếp thu một phần Sửa K2Đ11 DT QCPH như sau: "2. Các Hội được Viện kiểm sát đề nghị cử đại diện...có trách nhiệm cử đúng người theo yêu cầu và thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát đúng thời hạn yêu cầu...".	
Điều 12	- Khoản 2: Trong nhiều trường hợp Hội không có thẩm quyền thực hiện độc lập nên đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "2. Các Hội phối hợp theo dõi, kiểm tra và thông báo..." (Đ/c Hải, Hội BVNTD VN). - Đề nghị bổ sung rõ quy định thu hồi sản phẩm, tiêu hủy hoặc khắc phục môi trường kèm theo việc báo cáo bằng văn bản có chứng cứ (hình ảnh, biên bản) cho Viện kiểm sát và Hội đối với vụ các vụ án dân sự công ích liên quan đến an toàn thực phẩm (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Tiếp thu một phần - Sửa K2Đ12 DT QCPH như sau: "2. Các Hội theo dõi, kiểm tra và thông báo kịp thời cho Viện kiểm sát việc cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện việc chấm dứt hành vi vi phạm, áp dụng biện pháp để ngăn chặn, khắc phục hậu quả theo yêu cầu của Viện kiểm sát, kèm theo tài liệu, chứng cứ liên quan (nếu có)". - Các Hội, trong phạm vi thẩm quyền, có thể độc lập hoặc phối hợp thực hiện việc theo dõi, kiểm tra theo K2Đ12 DT QCPH nên quy định như dự thảo sẽ linh hoạt, bao hàm được đầy đủ các trường hợp.	
	Bổ sung trách nhiệm của Viện kiểm sát trong việc thông tin kịp thời cho Hội khi phát hiện nguy cơ vi phạm mới trong quá trình giám sát (Đ/c Ngọc, Hội KHKTATTPVN).	Không tiếp thu, vì: Quá trình theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân chấm dứt vi phạm, áp dụng biện pháp để ngăn chặn, khắc phục hậu quả mà VKS phát hiện hành vi vi phạm mới của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến vụ việc đang xử lý thì VKS xem xét, đánh giá, thông báo cho các Hội khi kiến nghị các Hội khởi kiện theo Đ21 DT TTLT và Đ14 DT QCPH.	
3 Điều 13	Khoản 2: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "2. Các Hội có trách nhiệm phối hợp gấp gờ, làm việc, trao đổi..." (Đ/c Hải, Hội BVNTD VN).	Không tiếp thu, vì: Các Hội, trong phạm vi thẩm quyền, có thể độc lập hoặc phối hợp thực hiện việc gấp gờ, làm việc, trao đổi, động viên, hướng dẫn chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương có quyền dân sự bị xâm phạm hoặc người	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
			đại diện hợp pháp của họ để họ khởi kiện, theo K2Đ13 DT QCPH nên quy định như dự thảo sẽ linh hoạt, bao hàm được đầy đủ các trường hợp.	
14	Điều 14	Khoản 2: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: 2. Các Hội có quyền đề nghị áp dụng biện pháp xử lý khác phù hợp, hiệu quả hơn việc khởi kiện và nêu rõ trong văn bản trả lời Viện kiểm sát tên biện pháp <i>theo quy định pháp luật</i> , lý do cần ưu tiên áp dụng và kế hoạch của Hội về thực hiện biện pháp đó" (Đ/c Nam, Hội BVQTEVN").	Tiếp thu Sửa K2Đ14 DT QCPH như sau: "2. Các Hội có quyền đề nghị áp dụng biện pháp xử lý khác <i>theo quy định của pháp luật mà phù hợp</i> , hiệu quả hơn việc khởi kiện và nêu rõ trong văn bản trả lời Viện kiểm sát tên biện pháp, lý do cần ưu tiên áp dụng và kế hoạch của Hội về thực hiện biện pháp đó".	
		Khoản 5: Đề nghị bỏ (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN).	Không tiếp thu, vì: Đề tăng cường trách nhiệm của các cấp Hội; Trung ương Hội nắm được việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của cấp dưới.	
		Khoản 5: Vì đặc thù hoạt động của một số Hội không gọi là cấp dưới mà là tổ chức thành viên nên đề nghị bổ sung như sau: "5. Các Hội nhận được thông báo của Viện kiểm sát về việc tổ chức cấp dưới, <i>tổ chức thành viên</i> của mình không khởi kiện" (Đ/c Thúy, Hội BTNKT)	Tiếp thu Sửa K5Đ14 DT QCPH như sau: "5. Các Hội nhận được thông báo của Viện kiểm sát về việc tổ chức cấp dưới, <i>tổ chức thành viên</i> của mình không khởi kiện... có trách nhiệm trả lời thông báo của Viện kiểm sát về biện pháp xử lý trách nhiệm đối với tổ chức cấp dưới, <i>tổ chức thành viên</i> đó".	
15	Điều 15, Điều 16	Đề nghị quy định rõ việc hỗ trợ cung cấp dữ liệu chuyên ngành, chuyên gia và các kết quả điều tra liên ngành để thực hiện quyền khởi kiện hiệu quả (Đ/c Ngọc, Hội KHKTTATTPVN).	Không tiếp thu, vì: Đã được thể hiện trong nội dung các điều 6, 7, 9, 10 DT QCPH.	
		Bổ sung cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin, nhân chứng trong các vụ án dân sự công ích liên quan đến an toàn thực phẩm nhằm tránh tình trạng bị đe dọa hoặc gây áp lực từ tổ chức, cá nhân vi phạm (Đ/c Ngọc, Hội KHKTTATTPVN).	Không tiếp thu, vì: - Theo nguyên tắc áp dụng pháp luật quy định tại K1Đ2 Nghị quyết số 205/2025/QH15 thì những vấn đề Nghị quyết số 205/2025/QH15 không quy định thì áp dụng quy định của BLTTDS và quy định khác của	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
			pháp luật có liên quan. Do đó, việc bảo vệ người cung cấp thông tin, nhân chứng trong các vụ án dân sự công ích được thực hiện theo quy định của BLTTDS (K6Đ78) và pháp luật chuyên ngành trong từng lĩnh vực như: Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Đ55), Luật An toàn thực phẩm (Đ9)... - K3Đ4 DT QCPH đã quy định nguyên tắc bảo vệ bí mật cá nhân theo quy định của pháp luật.	
16	Điều 18	Đề nghị bổ sung nội dung về sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế và tổng hợp xây dựng báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu (Đ/c Hà, Vụ 14 VKSNDTC)	Tiếp thu Sửa K1Đ18 DT QCPH như sau: “1. Viện kiểm sát nhân dân tối cao có văn bản đề nghị các Hội gửi báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này để tổng hợp, báo cáo Quốc hội về việc thực hiện Nghị quyết số 205/2025/QH15 hằng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền”.	
17	Điều 20	Khoản 2: Vì trong tổ chức của các Hội, ngoài Văn phòng còn có các ban chuyên môn khác được phân công sẽ là đầu mối giúp việc Chủ tịch của các Hội trong việc phối hợp thực hiện Quy chế này. Đề nghị bổ sung như sau: “2. Văn phòng, <i>Ban chuyên môn của các Hội</i> là cơ quan đầu mối phối hợp của các Hội, giúp Chủ tịch các Hội đôn đốc...” (Đ/c Thúy, Hội BTNKT)	Tiếp thu Sửa K1Đ20 DT QCPH như sau: “2... <i>Văn phòng hoặc đơn vị khác được các Hội phân công là cơ quan đầu mối phối hợp của các Hội, giúp Chủ tịch các Hội đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; chịu trách nhiệm xây dựng báo cáo về việc thực hiện Quy chế của các cấp Hội và hội viên</i> ”.	
18	Ý kiến khác	- Xem xét, bổ sung các Hội có liên quan trong việc thực hiện phối hợp Quy chế này để được toàn diện (Đ/c Hải, Hội BVNTDVN). - Đề nghị cân nhắc bổ sung chủ thể phối hợp, tham gia ký Quy chế phối hợp là Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam vì tổ chức này có nhiệm vụ chỉ đạo và hướng dẫn hoạt động của các cấp công đoàn; trong đó có nhiệm vụ bảo vệ quyền dân sự của người lao động thuộc nhóm dễ bị tổn thương như phụ nữ, trẻ em, người	Không tiếp thu, vì: - Các chủ thể thuộc nhóm dễ bị tổn thương được bảo vệ quyền dân sự quy định tại K1Đ3 Nghị quyết số 205/2025/QH15 không có “người lao động”. - Hiện nay, DT QCPH đã xác định các tổ chức ký Quy chế là các tổ chức có nhiệm vụ <i>bảo vệ toàn diện các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của từng nhóm chủ thể riêng biệt</i> theo Nghị quyết số 205/2025/QH15.	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
		khuyết tật theo quy định tại Điều 187 BLTTDS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) (Đ/c Chi, đ/c Hà - Vụ 14 VKSNDTC).	- Từng nhóm chủ thể khi tham gia vào các quan hệ xã hội, quan hệ dân sự khác nhau thì có thể còn được bảo vệ bởi các tổ chức khác có nhiệm vụ trong từng lĩnh vực cụ thể. Các tổ chức này mặc dù không tham gia ký QCPH với VKSND tối cao nhưng vẫn phải thực hiện trách nhiệm theo quy định của Nghị quyết số 205/2025/QH15 và Thông tư liên tịch giữa VKSND tối cao với 12 cơ quan hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 205/2025/QH15 (đang được xây dựng). Khi có vụ việc cụ thể liên quan đến các tổ chức này, VKS sẽ thực hiện các biện pháp theo Nghị quyết số 205/2025/QH15 và Thông tư liên tịch, còn các tổ chức ký Quy chế phối hợp là chủ thể có trách nhiệm chính, thường xuyên trong suốt cả quá trình giải quyết vụ án dân sự công ích đối với đối tượng tổ chức đó bảo vệ.	
		Đề nghị bổ sung phụ lục giải thích một số thuật ngữ đặc thù như “ <i>lợi ích công</i> ”, “ <i>nhóm dễ bị tổn thương</i> ” (bao gồm cả trẻ em, người già, người bệnh, phụ nữ mang thai...) (Đ/c Ngọc, Hội KHKTTATTPVN).	Không tiếp thu, vì: Đã được giải thích tại các khoản 1, 2 Điều 3 Nghị quyết số 205/2025/QH15; Đ4 DT Thông tư liên tịch số.../2025 (VKSNDTC đang xây dựng).	
		K3Đ10, K2Đ11: Đề nghị quy định cụ thể thời hạn các Hội phải trả lời trưng cầu ý kiến theo đề nghị của Viện kiểm sát là 15 ngày, đối với những vụ việc có tính chất phức tạp do các bên thống nhất. Vì tùy từng vụ việc có sự phức tạp khác nhau và còn phụ thuộc vào thời gian và nhân lực của Hội khi xem xét, đánh giá các thông tin, tài liệu, chứng cứ; những vấn đề không lường trước để các Hội cần (về mặt khách quan) xem xét, đánh giá các thông tin, tài liệu, chứng cứ để trả lời; các quy định của pháp luật đều đưa ra một khoảng thời gian nhất định trong tình huống tương tự (Đ/c Phương, Hội BVTNVMTVN).	Tiếp thu một phần - Tùy vào từng vụ việc cụ thể có tính chất đơn giản hay phức tạp mà VKS sẽ xác định thời hạn hợp lý trong Quyết định trưng cầu ý kiến chuyên môn hoặc Văn bản đề nghị các Hội cử đại diện tham gia, chứng kiến việc thực hiện biện pháp kiểm tra, xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ. Việc quy định số ngày nhất định sẽ cứng nhắc. - Sửa K3Đ10 DT QCPH như sau: “3. Các Hội được Viện kiểm sát trưng cầu ý kiến có trách nhiệm...có ý kiến bằng văn bản, ký tên người có thẩm quyền, đóng dấu của Hội và gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn	

STT	Điều	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu	Ghi chú
			<i>yêu cầu. Trường hợp không thể gửi ý kiến đúng thời hạn Viện kiểm sát yêu cầu thì thông báo cho Viện kiểm sát bằng văn bản, nêu rõ lý do".</i>	
		Một số lỗi về kỹ thuật: - Khoản 1 Điều 3: Thay dấu ";" thành dấu "," sau cụm từ kịp thời, đầy đủ, chính xác (Đ/c Nam - Hội BVQTEVN"). - Đoạn 2 khoản 5 Điều 6: Sửa đổi từ "các" thành từ "việc" và sửa lại như sau: "... việc Hội thực hiện việc khởi kiện hay đề nghị Viện kiểm sát hoặc chủ thể khác khởi kiện và lý do (Đ/c Nam - Hội BVQTEVN).	- <i>Không tiếp thu</i>, vì dấu “;” để tách 02 ý riêng biệt. - <i>Tiếp thu</i>, sửa đoạn 2 K5Đ6 DT QCPH như sau: “việc Hội thực hiện khởi kiện hay đề nghị Viện kiểm sát hoặc chủ thể khác khởi kiện và lý do”.	
		Về cách thức ký Quy chế, đề nghị VKSNDTC ký quy chế với từng hội để thuận tiện khi cần phối hợp với các tổ chức, hội khác (Vụ 14 VKSNDTC).	<i>Không tiếp thu</i> Sau khi QCPH này được ký ban hành, quá trình công tác nếu phát sinh nhu cầu cần thiết phải xây dựng QCPH với tổ chức, hội khác thì sẽ báo cáo Lãnh đạo VKSTC xây dựng Quy chế riêng.	